TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ	*Chợ Đồn, ngày 26 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bàn Thị C, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C Việt Nam – Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Bắc Kạn, Phòng Giao dịch huyện C.

Đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Văn H – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện theo ủy quyền - bà Nông Thị Thu H - Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện C, tỉnh Bắc Kạn; theo giấy ủy quyền số 217/GUQ – NHCS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Bắc Kạn – Phòng Giao dịch huyện C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị C và anh Hoàng Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân**:** Chị Bàn Thị C và anh Hoàng Văn L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Bàn Thị C và anh Hoàng Văn L thống nhất như sau:

+ Giao con chung tên là Hoàng Văn N, sinh ngày 05/05/2009 cho anh Hoàng Văn L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Giao con chung tên là Hoàng Thị Thu T, sinh ngày 07/6/2011 cho chị Bàn Thị C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Bàn Thị C và anh Hoàng Văn L có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Bàn Thị C và anh Hoàng Văn L thỏa thuận thống nhất như sau: Anh Hoàng Văn L chịu trách nhiệm trả toàn bộ số nợ đối với Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam thông qua Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bao gồm số tiền nợ gốc là 30.000.000^{đ} (Ba mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh hàng tháng.

2.5. Về án phí: Chị Bàn Thị C phải chịu 75.000^{đ} *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, anh Hoàng Văn L phải chịu 75.000^{đ} *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận việc chị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 06092 ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Bàn Thị C được hoàn lại 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn;
- Ủy ban nhân dân xã X;
- TAND tỉnh kèm theo biên bản ghi nhận;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Đình Hưng